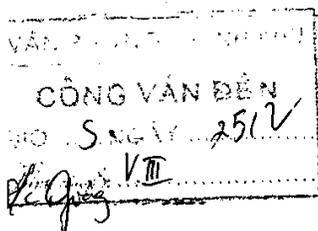


**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **561** /BNN-KTHT
V/v trả lời kiến nghị của
cử tri tỉnh Hậu Giang

Hà Nội, ngày **19** tháng 02 năm 2014



Kính gửi:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hậu Giang;
- Ban Dân nguyện của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hậu Giang, xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (Câu số 9)

Trong những năm qua Nhà nước đã có nhiều chính sách tích cực chăm lo cho đời sống người dân nhất là hộ nghèo và hộ cận nghèo. Tuy nhiên, số hộ cận nghèo có nguy cơ tái nghèo cao do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nguyên nhân, do họ không đủ vốn để phát triển kinh tế do chính sách cho vay vốn quá ít. Cử tri kiến nghị Chính phủ hỗ trợ công cụ, tư liệu sản xuất phù hợp với trình độ sản xuất của từng địa phương, vùng miền.

TRẢ LỜI

Đúng như ý kiến của cử tri, số hộ cận nghèo có nguy cơ tái nghèo cao do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân họ không đủ vốn để phát triển kinh tế do chính sách vay vốn quá ít (hiện chính sách vay vốn cho hộ cận nghèo tại Quyết định 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ: mức vay không quá 8 triệu đồng/hộ, lãi suất cho vay bằng 130% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo). Mức cho hộ cận nghèo vay như trên là thấp chưa đủ cho phát triển sản xuất.

Để hỗ trợ cho hộ cận nghèo phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 3, Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-TC-XD ngày 18/11/2013 của liên Bộ hướng dẫn thực hiện đã quy định: hộ cận nghèo thuộc các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn bản đặc biệt khó khăn, được hỗ trợ như hộ nghèo cụ thể: “Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất, chất lượng, có giá trị cao trên thị trường theo nguyện vọng của người dân và phù hợp với điều kiện của địa phương; hỗ trợ phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, vắc xin tiêm phòng các dịch bệnh nguy hiểm cho gia súc, gia cầm; hỗ trợ vật tư phục vụ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế; hỗ trợ làm chuồng trại chăn nuôi, cải tạo diện tích nuôi trồng thủy sản. Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, máy móc, công cụ sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch...”. Với các hộ cận nghèo không thuộc phạm vi thực hiện của Chương trình

135 giai đoạn 3, các Bộ ngành đang nghiên cứu và tiếp tục trình Chính phủ có chính sách hỗ trợ phù hợp.

Ngoài ra, Quyết định 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp đối với nông sản, thủy sản (thay thế Quyết định số 63/2010/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản) quy định:

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ lãi suất vốn vay thương mại đối với các khoản vay dài hạn, trung hạn, ngắn hạn bằng đồng Việt Nam để mua máy, thiết bị nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp. Mức vay tối đa để mua các loại máy, thiết bị bằng 100% giá trị hàng hóa; Hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay trong 2 năm đầu, 50% trong năm thứ 3.

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ phần chênh lệch giữa lãi suất thương mại đối với các khoản vay dài hạn, trung hạn, ngắn hạn bằng đồng Việt Nam và lãi suất tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư, dây chuyền máy, thiết bị giảm tổn thất trong nông nghiệp (bao gồm cả nhà xưởng); các dự án chế tạo máy, thiết bị sản xuất nông nghiệp. Mức vay tối đa bằng 70% giá trị của dự án, thời hạn cho vay không quá 12 năm.

Với những chủ trương, chính sách mới cho hộ cận nghèo vay vốn và các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ mua máy móc thiết bị nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân sẽ giúp cho các đối tượng trực tiếp sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi phát triển sản xuất, trong đó có hộ cận nghèo có thu nhập ổn định, từ đó thoát nghèo bền vững.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hậu Giang để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Tổng hợp);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KTHT. (15)

KT. BỘ TRƯỞNG
TRẦN THANH NAM



Tran Thanh Nam
Trần Thanh Nam